

Số: /BC-STP

Ninh Bình, ngày tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND ngày 11/01/2018 của UBND tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND, ngày 11/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/BCSD ngày 08/01/2018 của Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh về tăng cường quản lý chi tiêu Ngân sách Nhà nước, thực hành tiết kiệm, đảm bảo hiệu quả, Sở Tư pháp báo cáo kết quả quý IV năm 2023 như sau:

1. Đảng ủy, tập thể lãnh đạo Sở tiếp tục quán triệt đến các phòng chuyên môn và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở thông qua các cuộc học tập nghị quyết và sinh hoạt chi bộ về công tác phòng, chống tham nhũng đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị.

Lãnh đạo Sở đã chỉ đạo Phòng Văn bản QPPL thường xuyên rà soát những văn bản có nội dung không phù hợp với chính sách, pháp luật; các quy chế hoạt động của cơ quan, chế độ công khai tài chính, để kịp thời kiến nghị cấp có thẩm quyền bãi bỏ hoặc sửa đổi thay thế theo thẩm quyền.

2. Sở Tư pháp và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở đã thực hiện tốt trong việc quản lý chi tiêu ngân sách nhà nước và đảm bảo đúng các chính sách, chế độ cho công chức, viên chức và người lao động theo quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan, đơn vị đã đề ra, đồng thời giám sát chặt chẽ việc sử dụng các khoản chi thường xuyên như điện nước, xăng xe, văn phòng phẩm, chế độ hội nghị, công tác phí, Sở và các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở đã tiết kiệm theo kế hoạch đề ra (có biểu mẫu kèm theo); sử dụng các nguồn thu từ các hoạt động thu lệ phí cấp phiếu lý lịch Tư pháp, công chứng, đấu giá tài sản... đúng mục đích và theo quy định.

Trên đây là báo cáo quý IV/2023 về tình hình thực hiện Kế hoạch số 03/KH-UBND, ngày 11/01/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình. Sở Tư pháp trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính; | (để B/c)
- GD Sở TP;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Bùi Lam Sơn

KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TỪ 15/09/2023- 14/12/2023

STT	Nội dung	Khôi văn phòng	Trung tâm Trợ giúp pháp lý tỉnh	Trung tâm đấu giá tài sản	Phòng công chứng số 1	Tổng
1	Tiết kiệm từ văn phòng phẩm		3,000,000	3,650,000	5,000,000	11,650,000
2	Tiết kiệm từ tiền điện	1,000,000	5,000,000	4,000,000	4,000,000	14,000,000
3	Tiết kiệm từ tiền nước	3,000,000	4,000,000		2,000,000	9,000,000
4	Tiết kiệm từ tiền nhiên liệu		4,500,000			4,500,000
5	Tiết kiệm từ thông tin liên lạc	2,300,000	4,000,000	3,492,000	2,000,000	11,792,000
6	Tiết kiệm từ công tác phí		3,000,000		6,000,000	9,000,000
7	Tiết kiệm chi tiếp khách, khánh tiết, lễ hội, kỷ niệm		5,000,000		10,000,000	15,000,000
8	Tiết kiệm trong mua sắm, sửa chữa tài sản, trang thiết bị làm việc, phương tiện thông tin, liên lạc		3,500,000	13,250,000	8,000,000	24,750,000
Tổng cộng		6,300,000	32,000,000	24,392,000	37,000,000	99,692,000